

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 202/2020/HS-ST
Ngày 16 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Quang.

Bà Dương Thị Bạ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 173/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2020/HSST-QĐ ngày 03/7/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1996 tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn G, xã Q, huyện QS, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành P và bà Trần Thị Lan H; bị cáo có vợ tên Hoàng Thị T và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/01/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Triệu Văn T1, sinh năm 1992, nơi cư trú: 13 ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Triệu Văn M, sinh năm 1975, nơi cư trú: 13 ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Có mặt.

Bà Hà Thị K, nơi cư trú: 13 ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Có mặt.

Ông Nguyễn Thành P, sinh năm 1973, nơi cư trú: Thôn G, xã Q, huyện QS, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Ông Bùi Văn T2, sinh năm 1974. Vắng mặt

Ông Trương Phú T3, sinh năm 1989. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 31/12/2019, Triệu Văn T1, Bùi Văn T2, Nguyễn Hoàng A cùng với Hoàng, Tỹ (chưa rõ lai lịch) đến quán Karaoke Vân Anh 3, địa chỉ: 1/1 khu phố Tây, phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương để hát và ăn uống. Khi đến thì cả nhóm vào phòng Vip 7, trong lúc ăn uống thì giữa T1 và Hoàng A xảy ra mâu thuẫn có cãi nhau trong phòng rồi lao vào đánh nhau thì được T2, Hoàng, Tỹ can ngăn. A bỏ chạy ra khỏi phòng và đi vào nhà xe của quán karaoke thấy 01 con dao Thái Lan và 01 cây búa trên ghế tại nhà để xe, A lấy hai hung khí này rồi quay lại phòng hát karaoke. Lúc này, T1, T2, Hoàng, Tỹ cũng đi ra tới ngoài sân của quán karaoke, nhìn thấy A cầm hung khí, T2 giật được chiếc búa khỏi tay A, T1 tiếp tục tiến về phía A nói chuyện cãi vã và đánh A, sẵn có dao đang cầm trên tay, A lao vào dùng dao đâm T1 một nhát vào vùng lưng thì được T2, Hoàng, Tỹ can ngăn, thấy T1 chảy máu nên A bỏ đi, còn T1 được T2, Tỹ đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 13/2020 ngày 09/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: Vết thương lưng ngang đốt sống ngực D5, sọc 9 x 0,6cm, đứt cơ cạnh cột sống hai bên, thấu ngực tràn máu màng phổi phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bị hại Triệu Văn T1 là 14%.

Cáo trạng số 189/CT-VKS-TA ngày 15/6/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; việc phạm tội có một phần lỗi của bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 4 năm đến 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại tại phiên tòa.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan cán màu vàng, là hung khí mà bị cáo Anh sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo xin lỗi bị hại và gia đình, bị cáo hiện có hai con nhỏ không có ai chăm nom nên xin được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời. Bị cáo đồng ý bồi thường thêm 15.000.000 đồng cho bị hại.

Bị hại trình bày nội dung sự việc như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị hại đã nhận tiền bồi thường 28.000.000 đồng, do sức khỏe còn yếu chưa đi làm được nên yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 15.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Triệu Văn M, Hà Thị K trình bày: Ông M, bà K là cha, mẹ của bị hại, sau khi sự việc xảy ra thì ông M, bà K là người chăm sóc bị hại và có nhận của người nhà bị cáo số tiền 28.000.000 đồng để trả tiền thuốc, viện phí cho bị hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành P trình bày: Ông P là cha bị cáo A, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo có nhờ ông P bồi thường cho bị hại số tiền 28.000.000 đồng. Ông P không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 01/01/2020 tại quán Karaoke Vân Anh 3, địa chỉ: 1/1 khu phố Tây, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Hoàng A đã thực hiện hành vi dùng dao Thái Lan, cán màu vàng, lưỡi bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Triệu Văn T1. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 13/2020 ngày 09/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: Vết thương lưng ngang đốt sống ngực D5, seo 9 x0,6cm, đứt cơ cạnh cột sống hai bên, thẩu ngực trần máu màng phổi phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bị hại Triệu Văn T1 là 14%. Hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với hành vi của bị cáo đã thực hiện.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì xích mích mâu thuẫn do bị hại đánh bị

cáo nên bị cáo cố ý phạm tội. Tuy nhiên, việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo mang tính bộc phát, nhất thời do bị hại chửi bới và đánh bị cáo trước, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, vì vậy cần xét xử và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn và nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động người thân bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú; việc phạm tội do một phần lỗi của bị hại; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có địa chỉ cư trú rõ ràng, việc phạm tội mang tính chất bộc phát nhất thời do bị hại là người đánh bị cáo trước, phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, qua thời hạn tạm giữ, tạm giam đã thể hiện sự ăn năn, hối cải, việc không tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng không gây nguy hiểm nên không cần cách ly bị cáo mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục theo quy định pháp luật.

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về tội phạm khác.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cha của bị cáo là ông Nguyễn Thành P đã bồi thường cho bị hại số tiền 28.000.000 đồng. Ông P không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại thống nhất thỏa thuận bị cáo bồi thường thêm cho bị hại 15.000.000 đồng nên hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao Thái Lan cán màu vàng, lưỡi bằng kim loại, là hung khí mà bị cáo Anh sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Khoản 4 Điều 328; Điều 109; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 590 Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 16/7/2020. Giao bị cáo A cho Ủy ban nhân dân xã Quế Phong, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã Quế Phong phải thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam để tiến hành thủ tục theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Hoàng A tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về tội phạm khác.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Hoàng A phải bồi thường cho bị hại Triệu Văn T1 số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án thì còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời hạn và số tiền chậm trả.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan cán màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng.(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2020).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.\.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- UBND xã Quế Phong, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo; bị hại.
- Lưu: HS, THAHS, AV.

Lê Sỹ Trứ